

Số: *ML* /KH-UBND

Gia Lai, ngày 14 tháng 9 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống lao giai đoạn 2018-2020 và tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thực hiện Quyết định số 374/QĐ-TTg ngày 17/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược Quốc gia phòng, chống lao đến năm 2020 và tầm nhìn 2030; trên cơ sở kết quả thực hiện Chiến lược Quốc gia phòng, chống lao giai đoạn 2013-2017 của tỉnh, UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai Chiến lược Quốc gia phòng, chống lao trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018-2020 và tầm nhìn đến 2030 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Giảm tỷ lệ mắc, nhiễm và tử vong do lao và hướng tới loại bỏ hoàn toàn bệnh lao trong cộng đồng, đạt mục tiêu giảm tỷ lệ mắc lao xuống ít hơn 20 trường hợp trong 100.000 dân vào năm 2030.

2. Mục tiêu đến năm 2020

*** Các chỉ tiêu cơ bản về PCL tỉnh Gia Lai từ 2018 - 2020:**

- 2.1. Dân số được CTCLQG bảo vệ: Duy trì 100% dân số.
- 2.2. Tỷ lệ người thử đờm/dân số: Tăng 0,04% mỗi năm.
- 2.3. Tỷ lệ bệnh nhân các thể/100.000 dân: Đảm bảo được từ < 49/100.000 dân.

Trong đó:

- Tỷ lệ lao phổi AFB (+) mới/100.000 dân: Từ < 25/100.000 dân;
- Tỷ lệ lao phổi AFB (-) và lao ngoài phổi/100.000 dân: Từ < 25/100.000 dân.
- 4. Tỷ lệ điều trị khỏi lao AFB (+) mới: Duy trì tỷ lệ 85%.
- 5. Tỷ lệ tử vong chung do lao các thể: Giảm 0,1%/năm trong tổng số bệnh nhân lao phát hiện được đến năm 2020.

6. Tỷ lệ lao đa kháng/tổng số bệnh nhân lao: Dưới 5% trên tổng bệnh nhân lao các thể.

3. Tầm nhìn đến năm 2030

Tiếp tục giảm số người chết do bệnh lao xuống dưới 1% ; giảm số người mắc bệnh lao trong cộng đồng xuống dưới 20/100.000 dân. Hướng tới mục tiêu để người dân Việt Nam nói chung và người dân Gia Lai nói riêng được sống trong môi trường không còn bệnh lao.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp về quản lý chỉ đạo

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp đối với công tác PCL, gắn hoạt động PCL với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

- Công tác PCL có sự tham gia, phối hợp tích cực của các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội, của cộng đồng và mỗi cá nhân trong đó ngành Y tế đóng vai trò nòng cốt.

- Trình cấp thẩm quyền có chính sách thu hút bác sĩ làm công tác phòng, chống lao và chế độ ưu đãi cho cán bộ, viên chức, người lao động trong các cơ sở y tế đang làm công tác phòng, chống bệnh lao.

2. Giải pháp truyền thông.

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông phòng PCL bằng nhiều hình thức để nâng cao sự hiểu biết của người dân về bệnh lao, xóa bỏ rào cản tâm lý do bệnh lao gây ra, mọi người chủ động tiếp cận sử dụng dịch vụ KCB lao và dự phòng bệnh lao do ngành y tế cung cấp;

- Phát huy vai trò của Mặt trận và các hội, đoàn thể các cấp; người bệnh, người nhà người bệnh tích cực tham gia vào hoạt động tuyên truyền PCL. Đưa nội dung truyền thông PCL vào chương trình sinh hoạt của các tổ chức đoàn thể các cấp, nhất là ở cơ sở;

- Đưa nội dung tuyên truyền PCL vào chương trình giảng dạy ngoại khóa tại các trường THCS, THPT, cơ sở đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh;

- Đưa tin tuyên truyền PCL, tăng thời lượng, tần suất phát sóng; đẩy mạnh tuyên truyền PCL trên hệ thống truyền thanh cơ sở;

- Phát triển mạng lưới tuyên truyền và có chế độ hỗ trợ cho tuyên truyền viên cơ sở; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về bệnh lao trong các cơ quan đoàn thể và trong trường học;

- Biên soạn, in ấn tài liệu truyền thông, làm các biển Pano tuyên truyền PCL.

3. Giải pháp chuyên môn kỹ thuật và dịch vụ PCBL

3.1. Tăng cường phát hiện lao sớm và điều trị có hiệu quả bệnh lao:

- Nâng cao chất lượng trong phát hiện, chẩn đoán, điều trị bệnh lao tại các cơ sở KCB trong tỉnh, nhất là ở Bệnh viện đa khoa tuyến huyện tạo điều kiện thuận lợi để người dân, tiếp cận và sử dụng dịch vụ khám phát hiện, chẩn đoán, điều trị, dự phòng bệnh lao;

- Duy trì hoạt động mạng lưới PCL các tuyến có chất lượng, phối hợp tốt giữa các cơ sở KCB trong phát hiện, chẩn đoán, điều trị bệnh lao;

- Khuyến khích cộng đồng, các tổ chức xã hội và cá nhân hỗ trợ cho người bệnh lao được sử dụng dịch vụ khám chữa bệnh lao thuận lợi;

- Kết hợp hình thức phát hiện thụ động và chủ động nhất là ở các xã vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, khu vực đông dân cư.

3.2. Đẩy mạnh ứng dụng các kỹ thuật mới vào khám phát hiện, chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao.

- Triển khai hoạt động phòng chống lao ở trẻ em, lao kháng thuốc; tiếp cận áp dụng các phác đồ mới trong điều trị bệnh lao theo hướng dẫn của CTCL quốc gia, chỉ đạo triển khai Chiến lược thực hành, quản lý bệnh phổi; giám sát hoạt động chuyên môn tuyến dưới về lĩnh vực chuyên khoa lao và bệnh phổi.

- Từ 2020 - 2030: Duy trì và phát triển kỹ thuật chuyên sâu về hô hấp, như nội soi phế quản ống mềm, nội soi màng phổi, đo chức năng hô hấp, điều trị tốt các bệnh lý Hen - COPD .

- Bệnh viện đa khoa huyện là tuyến y tế quan trọng nhất trong mạng lưới PCL, do vậy phải làm tốt nhiệm vụ khám phát hiện, chẩn đoán, quản lý điều trị, dự phòng bệnh lao theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Các Trung tâm Y tế, phối hợp với các đơn vị chống lao các tuyến tổ chức thực hiện nhiệm vụ PCL (truyền thông, giám sát, giao ban...)

- Thực hiện Chiến lược DOTS một cách mềm dẻo và có chất lượng tại tất cả các cơ sở quản lý, điều trị bệnh nhân lao; ứng dụng phác đồ mới trong điều trị lao có hiệu quả do CTCL quốc gia - Bộ Y tế ban hành.

4. Giải pháp hợp tác quốc tế

- Tranh thủ sự hợp tác, đầu tư về nguồn lực, phương tiện, kỹ thuật, trang thiết bị y tế của các Tổ chức quốc tế và CTCL quốc gia - Bệnh viện Phổi Trung ương để phục vụ cho hoạt động PCL tại địa phương, nhất là các thiết bị kỹ thuật mới dùng trong phát hiện chẩn đoán lao nhanh, các thuốc chống lao hạng 2;

- Phối hợp với y tế tỉnh các nước bạn Lào, Campuchia dọc biên giới Việt Nam, để phát hiện, quản lý điều trị bệnh lao cho người dân qua lại cửa khẩu, công nhân đến làm việc tại các Khu kinh tế.

5. Giải pháp về cung ứng thuốc và hậu cần kỹ thuật PCL

- Hoàn thiện cơ chế quản lý thuốc chữa lao theo từng tuyến;
- Đảm bảo cung ứng thuốc chữa bệnh lao đầy đủ, kịp thời. Trường hợp nguồn thuốc cấp từ Trung ương thiếu, địa phương sẽ chi ngân sách để mua thuốc kịp thời, đảm bảo CTCL tỉnh có cơ sở dự trữ thuốc tối thiểu 1,5-2 quý (dựa trên lưu lượng bệnh nhân được phát hiện);
- Đầu tư trang thiết bị y tế, nhất là thiết bị y tế có kỹ thuật công nghệ mới; cải tạo cơ sở hạ tầng của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh phù hợp với tính chất đặc thù của bệnh viện chuyên khoa dễ lây nhiễm.

6. Giải pháp về nguồn tài chính cho công tác PCBL.

Trong điều kiện nguồn tài trợ của các tổ chức quốc tế bị cắt giảm mạnh do Việt Nam đã đạt đến mức thu nhập trung bình; để duy trì và phát huy thành quả đạt được, đẩy nhanh tiến trình cắt giảm nguồn lây, thực hiện thành công các mục tiêu đề ra trong Chiến lược PCL mà Việt Nam đã cam kết với WHO đòi hỏi phải có nguồn tài chính bền vững cho hoạt động PCL. Do vậy, cần huy động các nguồn kinh phí từ Ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương các cấp và huy động nguồn xã hội hóa để thực hiện hoàn thành Kế hoạch.

7. Giải pháp về nguồn nhân lực cho công tác phòng, chống bệnh lao

- Tăng cường công tác đào tạo bằng nhiều hình thức khác nhau, kết hợp đào tạo tập trung với đào tạo tại chức, đào tạo ngắn hạn và dài hạn, đào tạo theo nhu cầu phát triển chuyên môn kỹ thuật, bồi dưỡng kiến thức chuyên ngành cho cán bộ y tế;
- Cử cán bộ y tế đào tạo liên tục tại bệnh viện Phạm Ngọc Thạch, thành phố Hồ Chí Minh theo Chương trình hợp tác giữa UBND thành phố Hồ Chí Minh và UBND tỉnh Gia Lai giai đoạn 2017-2020.
- Đến năm 2020 Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh có 15 bác sỹ, trong đó có 05 có trình độ chuyên môn sau đại học và có trình độ chuyên môn sâu; có 03 cử nhân xét nghiệm có trình độ đại học;
- Đảm bảo mạng lưới chống lao ổn định lâu dài, nhất là cán bộ làm công tác chống lao tuyến huyện, tuyến xã phải có thời gian hoạt động chuyên trách lao tối thiểu 05 năm;
- Huy động sự tham gia của y tế ngoài công lập vào hoạt động PCL bằng các mô hình phù hợp. Lồng ghép hoạt động PCL với hoạt động phòng, chống HIV/AIDS, các bệnh phổi mãn tính và các hoạt động y tế dự phòng khác.

8. Giải pháp về kiểm tra, giám sát

- Hoàn thiện hệ thống sổ sách theo dõi, báo cáo, lượng giá, đánh giá kiểm soát chất lượng dịch vụ PCL ở tuyến tỉnh, huyện bằng công nghệ thông tin.

- Nâng cao năng lực giám sát dịch tễ bệnh lao và đánh giá hiệu quả công tác PCL ở 3 tuyến (tỉnh, huyện, xã) thông qua các chương trình đào tạo, tham quan học tập, chia sẻ kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh.

- Ban Chỉ đạo chương trình chống lao cấp tỉnh tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, chế độ ưu đãi, chế độ thu hút viên chức làm công tác phòng chống lao trong hệ thống y tế từ tỉnh đến xã.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì triển khai thực hiện kế hoạch; phối hợp với các sở, ban, ngành là thành viên của Ban Chỉ đạo PCBL và các đơn vị có liên quan tổ chức chỉ đạo, triển khai các nội dung của Kế hoạch trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nội vụ và các ngành có liên quan nghiên cứu, đề xuất các giải pháp huy động nguồn lực cho công tác phòng, chống bệnh lao trên địa bàn tỉnh; đặc biệt chú ý đến thu hút, ưu đãi đối với cán bộ làm công tác chống lao.

- Xây dựng dự toán kinh phí hoạt động phòng chống lao theo quy định.

- Căn cứ hướng dẫn của Trung ương, tham mưu UBND tỉnh xem xét đổi tên bệnh viện Lao và bệnh phổi thành Bệnh viện Phổi Gia Lai để tăng cường tiếp xúc dịch vụ khám, chữa bệnh trong nhân dân, nhằm giảm kỳ thị xã hội.

- Chỉ đạo theo ngành dọc các đơn vị PCL các cấp; hướng dẫn Bệnh viện đa khoa tuyến huyện tham mưu giúp Chủ tịch UBND cùng cấp tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể trong kế hoạch; theo dõi, giám sát việc thực hiện, tổ chức sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả về cơ quan thường trực Sở Y tế để tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh;

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội nghiên cứu đưa nội dung phòng, chống bệnh lao vào chương trình giảng dạy ngoại khóa của các trường THCS, THPT; các cơ sở đào tạo nghề.

2. Sở Tài chính

Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí theo quy định để đảm bảo cho công tác phòng, chống bệnh lao trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí từ nguồn chi đầu tư và các nguồn kinh phí theo chương trình mục tiêu để đảm bảo cho công tác phòng, chống lao theo kế hoạch.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Phối hợp với Sở Y tế và các Sở, ngành có liên quan nghiên cứu ban hành các qui định hướng dẫn PCL cho người lao động tại nơi làm việc, nhất là cho lao động nữ và nhóm lao động dễ bị tổn thương, có chính sách hỗ trợ cho người lao động bị mắc bệnh lao.

- Phối hợp Sở Y tế nghiên cứu đưa nội dung phòng, chống bệnh lao vào chương trình giảng dạy ngoại khóa của các cơ sở đào tạo nghề.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai, giám sát và kiểm tra việc thực hiện các chế độ chính sách hỗ trợ người mắc bệnh lao là người lao động trong các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Hướng dẫn các địa phương, đơn vị liên quan khi đánh giá, công nhận thôn, làng, cơ quan, đơn vị văn hóa gắn liền với tiêu chí chăm sóc sức khỏe, trong đó có công tác phòng chống bệnh lao; chỉ đạo các đơn vị trong ngành phối hợp với ngành Y tế tổ chức các hoạt động tuyên truyền chăm sóc sức khỏe, phòng chống bệnh lao tại cộng đồng.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các địa phương tăng cường các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí góp phần nâng cao sức khỏe người dân.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

Nghiên cứu lồng ghép các nội dung phòng, chống bệnh lao vào trong các chương trình ngoại khóa của các trường THCS, THPT. Tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục về phòng, chống bệnh lao cho học sinh, sinh viên, đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cấp với các hình thức phong phú và hiệu quả.

7. Sở Thông tin và Truyền thông; Báo Gia Lai; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

- Phối hợp với Sở Y tế, các sở, ngành, địa phương chỉ đạo, hướng dẫn tăng cường công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe trên các phương tiện thông tin đại chúng cho cộng đồng về phòng chống bệnh lao.

- Báo Gia Lai và Đài Phát thanh truyền hình tỉnh tăng cường đưa các tin, bài, phóng sự, chuyên đề, chuyên mục liên quan đến công tác phòng chống lao để nâng cao nhận thức về phòng chống lao cho cộng đồng.

8. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Y tế trong việc quy hoạch đào tạo và đề xuất chính sách thu hút bác sỹ chuyên ngành lao; bố trí biên chế cho các cơ sở y tế theo đúng quy định.

9. Đề nghị Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các hội, đoàn thể của tỉnh

- Phối hợp với ngành y tế tham gia triển khai thực hiện Chiến lược Quốc gia và Kế hoạch phòng chống bệnh lao của tỉnh Gia Lai theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi hoạt động của UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các hội, đoàn thể tỉnh.

- Phối hợp với Sở Y tế, các cơ quan liên quan để tổ chức, duy trì các hoạt động truyền thông, giáo dục về phòng, chống bệnh lao cho hội viên, đoàn viên các hội; tổ chức giám sát việc thực hiện Chiến lược, kế hoạch phòng chống lao của các đơn vị trong tỉnh.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

- Căn cứ Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống bệnh lao đến năm 2020 và tầm nhìn 2030 của tỉnh chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động của địa phương; huy động các nguồn lực cho công tác phòng chống lao; xây dựng các mục tiêu phòng, chống bệnh lao trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các xã, phường, thị trấn phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế thường xuyên giám sát, kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch phòng chống lao.

Trên đây là kế hoạch triển khai Chiến lược quốc gia phòng, chống lao đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện. Định kỳ hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế trước ngày 31/11 để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (Chương trình Chống lao Quốc gia);
- TTr.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- MTTQ và các Hội, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Gia Lai; Đài PTTH tỉnh;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Nữ Thu Hà